

Số: 14/2017/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với đối tượng chính sách được hưởng theo quy định tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 5
(Từ ngày 04/12/2017 đến ngày 06/12/2017)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật giá số ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp Y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu bệnh nhân được điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone năm 2014 và 2015;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 25/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 16/7/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ khám, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc Ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 73/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm hỗ trợ chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Xét Tờ trình số 184/TTr-UBND ngày 21/11/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với đối tượng chính sách được hưởng theo quy định tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh :

Nghị quyết quy định giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng chính sách tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone thuộc thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, cung ứng, sử dụng dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội .

- Bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

3. Danh mục, giá các dịch vụ:

DVT: Đồng

STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá	Ghi chú
I	Khám (không bao gồm xét nghiệm và thuốc)			
1	Khám ban đầu	Đồng/lần khám/người	33.700	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	Đồng/lần khám/người	20.500	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	Đồng/lần khám/người	15.300	01 lần/tháng hoặc khám theo yêu cầu

<i>STT</i>	<i>Tên dịch vụ</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức giá</i>	<i>Ghi chú</i>
II	Cấp phát thuốc (không bao gồm thuốc)			
1	Tại cơ sở điều trị thay thế	Đồng/lần/người/ngày	8.500	
2	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	Đồng/lần/người/ngày	9.600	
III	Tư vấn (không bao gồm thuốc và xét nghiệm)			
1	Tư vấn cá nhân	Đồng/lần/người	10.000	Năm đầu điều trị không quá 14 lần/năm. Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm
2	Tư vấn nhóm	Đồng/lần/người	5.000	Năm đầu điều trị không quá 6 lần/năm. Từ năm thứ 2 điều trị không quá 4 lần/năm

4. Chính sách hỗ trợ cho bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế:

Hỗ trợ 100% chi phí khám sức khỏe và chi phí điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với các đối tượng sau đây: Thương binh; Người bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Người nghèo; Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; Trẻ em mồ côi; Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng theo mức giá tại Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết này.

Các chính sách hỗ trợ khác đối với bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách thành phố Hà Nội.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để người dân hiểu và nắm được việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế là thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước là: thực hiện giá thị trường đối với các dịch vụ công có sự kiểm soát của Nhà nước.

3. Chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu của người dân; đổi mới phong cách và thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018./.

Nơi nhận: *jm*

- Ủy ban thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác ĐB của UBTWQH;
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, LĐTB&XH
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn ĐB Quốc hội Thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- VP TU, các Ban Đảng TU,
- VP Đoàn ĐBQH TP Hà Nội, VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo thành phố Hà Nội;
- Cổng GTĐT Thành phố, Công báo TP;
- Lưu: VT *qm*



Nguyễn Thị Bích Ngọc